

# BÀI HỌC RÚT RA CHO NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG - CHI NHÁNH HÀ NỘI TRONG QUẢN TRỊ RỦI RO THANH TOÁN QUỐC TẾ THEO PHƯƠNG THỨC TÍN DỤNG CHỨNG TỪ

● TRẦN XUÂN HUY

## TÓM TẮT:

Phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong thanh toán quốc tế (TTQT) theo phương thức tín dụng chứng từ (TDCT) luôn là mối quan tâm hàng đầu của các ngân hàng thương mại (NHTM) nói chung và Ngân hàng TMCP Phương Đông nói riêng. Quản trị rủi ro tốt sẽ giảm thiểu được những thiệt hại về tài chính của ngân hàng, đảm bảo quyền lợi cho khách hàng, nâng cao uy tín và hình ảnh của ngân hàng trong nước và khu vực. Bài viết này sẽ phân tích kinh nghiệm của một số ngân hàng và rút ra bài học cho Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội trong quản trị rủi ro thanh toán quốc tế theo phương thức tín dụng chứng từ.

**Từ khóa:** Ngân hàng TMCP Phương Đông, quản trị rủi ro thanh toán quốc tế.

## 1. Đặt vấn đề

Trong hoạt động kinh doanh, các NHTM hiện đại hoạt động đa năng nhằm tăng thu nhập cho đơn vị mình, không những từ các nghiệp vụ ngân hàng truyền thống mà ngày càng mở rộng các nghiệp vụ ngoại bảng như kinh doanh ngoại hối, TTQT, bảo lãnh.... Các hoạt động ngoại bảng mang lại thu nhập cho ngân hàng dưới dạng phí ngày một tăng không những về mặt số lượng mà cả tỷ trọng. Trong số các nghiệp vụ ngoại bảng, TTQT đối với các NHTM Việt Nam là nghiệp vụ quan trọng nhất, có tốc độ tăng trưởng mạnh, mang lại cho ngân hàng khoản thu phí ngày một tăng, đặc biệt trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.

TTQT bằng phương thức TDCT là phương thức hay được sử dụng nhất trong TTQT bởi tính tiện lợi, an toàn và những lợi ích mang lại trong giao dịch thương mại quốc tế hơn hẳn những phương thức khác. Song không vì thế mà phương thức này có ít

hơn rủi ro so với các phương thức khác. Nắm rõ những rủi ro trong TTQT bằng phương thức TDCT là một đòi hỏi cấp thiết trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu hiện nay. Rủi ro trong TTQT theo phương thức TDCT nếu xảy ra sẽ có tác động rất lớn, không chỉ gây thiệt hại cho ngân hàng, mà còn ảnh hưởng tới cả các tổ chức xuất nhập khẩu tham gia phương thức TDCT.

## 2. Kinh nghiệm QTRR của một số ngân hàng trong TTQT theo phương thức tín dụng chứng từ

### 2.1. Một số kinh nghiệm từ ngân hàng JP.Morgan Chase

Theo số liệu trên SLN Financial, JP. Morgan Chase là một trong năm ngân hàng (là Bank of America, JP.Morgan Chase, Citibank, Wells Fargo Bank N.A., HSBC) có tổng tài sản và thị phần lớn nhất ở Mỹ trong năm 2015. Theo đó, JP. Morgan Chase có một số kinh nghiệm về quản trị rủi ro như sau:

- Đối với rủi ro đối tác: Giải pháp của JP là kí hợp đồng chia sẻ rủi ro (MRPA) với một ngân hàng, trong đó mỗi bên sẽ chịu một phần rủi ro trong giao dịch. Hai hình thức hợp đồng chia sẻ rủi ro mà JP đang thực hiện, đó là:

*Hình thức 1: Hợp đồng chia sẻ rủi ro (MRPA)*

JP sẽ thực hiện giao dịch kinh doanh rủi ro thông qua hợp đồng MRPA. Trong đó, JP sẽ chịu rủi ro từ ngân hàng phát hành (NHPH), còn ngân hàng người bán sẽ chịu rủi ro chứng từ. Các L/C được JP chấp nhận để thực hiện hợp đồng MRPA với điều kiện NHPH có mối quan hệ tốt với JP, đồng thời khách hàng của họ phải là những khách hàng quen thuộc, có nhiều giao dịch thành công với NHPH, có báo cáo tài chính tốt. Ngân hàng người bán phải có trách nhiệm kiểm tra chứng từ và đảm bảo chứng từ hoàn hảo với điều khoản và điều kiện của L/C.

*Hình thức 2: Tín dụng thư dự phòng đồng xác nhận (Co-Confirmation Standby Letter of Credit)*

JP cung cấp dịch vụ đồng xác nhận L/C - là dịch vụ đầu tiên ở châu Á. Trong đó, một đối tác nữa được yêu cầu tham gia vào giao dịch này đó là ngân hàng C. Ngân hàng C có mối quan hệ tốt với ngân hàng B. Giao dịch này là một sự cộng tác của nhiều đối tác trong và ngoài nước. Cụ thể như sau: J.P và ngân hàng C kí hợp đồng chia sẻ rủi ro từ ngân hàng B bằng cách đồng xác nhận SBLC cho ngân hàng A. Dựa vào 2 xác nhận này, ngân hàng A sẽ thông báo và xác nhận SBLC phát hành bởi ngân hàng B cho công ty ABC. Nếu rủi ro xảy ra từ phía ngân hàng B, JP, ngân hàng C sẽ chịu rủi ro này.

**2.2. Kinh nghiệm của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Vietcombank**

Ngân hàng Ngoại Thương là một trong những NHTM tồn tại ở Việt Nam khá lâu, gây được lòng tin và uy tín đối với khách hàng, và cũng thực hiện nghiệp vụ TTQT nhằm đáp ứng nhu cầu thanh toán xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

Để đảm bảo an toàn trong hoạt động xuất nhập khẩu, trong những năm qua, Ngân hàng Ngoại Thương đã và đang thực hiện một số giải pháp nhằm hạn chế công tác QTRR như sau:

- Kiểm tra ngay khi nhận được bộ chứng từ nhờ thu xem có phải do người xuất khẩu trực tiếp gửi hay không. Nếu không có sự thỏa thuận trước, Ngân hàng sẽ không nhận chứng từ do người xuất khẩu gửi trực tiếp đến. Đồng thời, kiểm tra ngay số lượng chứng từ được liệt kê với chứng từ thực nhận và có đủ bản gốc chứng từ vận tải.

- Khi giao bộ chứng từ nhờ thu cho người nhập

khẩu đi nhận hàng, Ngân hàng yêu cầu nhân viên xem xét chữ ký và mẫu dấu đã đúng với đăng ký theo lệnh thanh toán chuyển tiền của người nhập khẩu xuất trình, đồng thời có những biện pháp đảm bảo đủ tài sản để thanh toán cho nước đang có giao dịch nếu là thanh toán trả ngay (hoặc thực hiện ngay việc ký quỹ hay đảm bảo thanh toán bằng tiền vay dựa trên giấy nhận nợ của khách hàng). Nếu là thanh toán trả sau thì tại thời điểm người nhập khẩu chấp nhận hối phiếu để lấy bộ chứng từ đi nhận hàng thì ngân hàng cũng đã kiểm tra nghiêm ngặt mẫu dấu và chữ ký.

- Quy trình nghiệp vụ TTQT theo phương thức TDCT của Ngân hàng Ngoại thương khuyến cáo tuyệt đối không được thanh toán chứng từ nếu chứng từ xuất trình thiếu bản gốc vận đơn bản chính hoặc không có biên lai giao nhận hàng hóa đã được ký giữa hai bên mua bán. Ngoại trừ trường hợp đặc biệt là trong nhập khẩu xăng dầu, thanh toán dựa trên cam kết bồi hoàn của người thụ hưởng L/C được sự chấp nhận của Ngân hàng Ngoại thương bằng văn bản.

- Trong trường hợp người xuất khẩu là khách hàng của Ngân hàng Ngoại thương, khi biết bộ chứng từ có sai sót sẽ yêu cầu ngân hàng chuyển chứng từ đi để thanh toán theo phương thức nhờ thu. Việc cân nhắc này dựa trên các điều kiện: người mua và người bán tin cậy, có thiện chí với nhau.

- Đối với những bộ chứng từ đòi tiền có số lượng chứng từ nhiều và lắt nhắt, Ngân hàng Ngoại thương yêu cầu kiểm tra kỹ về số tiền trên các hóa đơn với số tiền đòi thanh toán. Kiểm tra bộ chứng từ thấy phát hiện điều gì bất thường phải điện báo ngay cho ngân hàng nước ngoài biết là Ngân hàng Ngoại thương không chấp nhận thanh toán các trường hợp này, cho dù người nhập khẩu chấp nhận và thanh toán bằng tiền của người nhập khẩu.

Ngoài ra, Trung tâm Tài trợ thương mại Vietcombank cũng đi vào hoạt động từ ngày 15/7/2014. Trung tâm này có các chức năng chính là đầu mối tham mưu cho Ban lãnh đạo trong việc quản lý hoạt động TTQT - tài trợ thương mại; xây dựng chính sách, phát triển sản phẩm TTQT - tài trợ thương mại và các nghiệp vụ liên quan khác cho toàn hệ thống Vietcombank; xử lý tập trung các giao dịch; phục vụ khách hàng, bao gồm khách hàng doanh nghiệp và các định chế tài chính. Việc thành lập trung tâm Tài trợ thương mại là một bước chuyển lớn để Vietcombank tiếp tục khẳng định thế mạnh và sự bứt phá của mình trong những năm tới.

### **2.3. Kinh nghiệm của Ngân hàng TMCP Công thương Vietinbank**

Mục tiêu của Vietinbank là trở thành một ngân hàng hiện đại hàng đầu Việt Nam, tiến đến đạt trình độ tương đương các ngân hàng hiện đại trong khu vực và trên thế giới, cung cấp đa dạng sản phẩm dịch vụ tiện ích, tiêu chuẩn quốc tế. Để thực hiện có kết quả mục tiêu đó, Vietinbank luôn coi trọng và tiên phong trong ứng dụng công nghệ hiện đại, thương mại điện tử, đáp ứng yêu cầu quản trị và kinh doanh và thực hiện quản trị rủi ro tốt. Vietinbank đã triển khai thành công giai đoạn hiện đại hóa từ năm 2000 đến năm 2010 bằng việc triển khai hệ thống Corebanking INCAS và hệ thống quản lý ERP.

Để đáp ứng tốt nhất yêu cầu của khách hàng, Vietinbank là ngân hàng Việt Nam đầu tiên và duy nhất đã thành lập Trung tâm Xử lý tập trung các giao dịch thanh toán quốc tế (TTQT) và tài trợ thương mại (TTTM) theo chuẩn mực quốc tế với việc thành lập Sở Giao dịch từ năm 2008. Sự ra đời và đưa vào hoạt động của Sở Giao dịch đã thể hiện quyết tâm của Vietinbank trong đổi mới chiến lược phát triển hoạt động TTQT và TTTM của Vietinbank trong tiến trình hội nhập và phát triển.

Vietinbank cũng là ngân hàng Việt Nam đi đầu trong việc phát triển và ứng dụng tất cả các sản phẩm TTTM của một ngân hàng hiện đại như bao thanh toán, chia sẻ rủi ro, tài trợ chuỗi cung cấp,... Đây là một trong những thế mạnh của Vietinbank trên thị trường tài chính ngân hàng.

### **3. Bài học rút ra cho Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội**

Qua kinh nghiệm về các biện pháp QTRR tại Vietcombank, Vietinbank,... có thể rút ra một số bài học về QTRR trong phương thức TDCT đối với Ngân hàng TMCP Phương Đông - chi nhánh Hà Nội như sau:

*Thứ nhất*, Ngân hàng TMCP Phương Đông - chi nhánh Hà Nội cần ký hợp đồng chia sẻ rủi ro với một ngân hàng khác, trong đó mỗi bên sẽ chịu một phần rủi ro trong giao dịch để hạn chế rủi ro của đối tác.

*Thứ hai*, Ngân hàng TMCP Phương Đông - chi nhánh Hà Nội cần áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để hạn chế đến mức tối đa rủi ro có thể xảy ra trong quá trình thực hiện các lệnh thanh toán, Vietinbank, HSBC và Vietcombank đều đã tăng cường đầu tư các trang thiết bị, máy móc tân tiến nhất, kết nối với hệ thống thanh toán toàn cầu nhằm

tăng hiệu quả giao dịch và hạn chế đến mức tối đa những sai sót chứng từ do đường truyền kém, hóa đơn đến chậm,...

*Thứ ba*, nhằm giảm thiểu rủi ro trong quá trình hoạt động, khi nhận được bộ chứng từ, nhân viên TTQT theo phương thức TDCT cần:

- Kiểm tra ngay số lượng, đủ bản gốc khi nhận bộ chứng từ.

- Khi giao bộ chứng từ nhờ thu cho người nhập khẩu đi nhận hàng, Ngân hàng cần yêu cầu nhân viên chú ý trong xem xét chữ ký, mẫu dấu của chứng từ.

- Tuyệt đối không thanh toán cho nhà xuất khẩu nếu chứng từ xuất trình thiếu bản gốc hoặc không có biên lai giao nhận hàng hóa.

*Thứ tư*, nhằm nhận dạng rủi ro. Bộ phận TTQT tại chi nhánh Hà Nội định kỳ hàng tháng hoặc khi có phát sinh rủi ro họp bàn về các rủi ro trong TTQT đã hoặc sẽ xảy ra, các mức độ thiệt hại, biện pháp xử lý, kết quả đạt được, làm báo cáo gửi phòng QLRR chi nhánh. Việc nhận dạng rủi ro bằng cách trả lời các câu hỏi: gặp phải loại rủi ro nào, rủi ro chưa xuất hiện nhưng có thể xuất hiện.... Nhân viên Ngân hàng TMCP Phương Đông nên chú ý vận dụng phương thức thích hợp nhất để nhận dạng rủi ro cho từng nhóm sản phẩm và từng loại khách hàng. Đặc biệt đối với các rủi ro như thiên tai, rủi ro bất đồng quan điểm, chứng từ bất hợp pháp, chi nhánh Hà Nội cần tập trung nhận dạng các rủi ro này hơn.

*Thứ năm*, về công tác phân tích rủi ro của chi nhánh, Ngân hàng TMCP Phương Đông - chi nhánh Hà Nội phải tiến hành phân tích rủi ro, xác định chính xác nguyên nhân gây ra rủi ro, trên cơ sở đó mới tìm ra được biện pháp phòng ngừa thích hợp. Bên cạnh đó, cần nâng cao kinh nghiệm và kỹ năng lập bộ chứng từ phù hợp thư tín dụng cho khách hàng, nhất là kiến thức về UCP600, ISBP681 và Incoterms2000; Đảm bảo khả năng NHPH từ chối thanh toán bộ chứng từ của chi nhánh xuất trình ở mức thấp nhất; Xây dựng cảm nang kiểm tra chứng từ. Hiện nay, việc kiểm tra chứng từ ở chi nhánh Ngân hàng chủ yếu do nhân viên có kinh nghiệm hướng dẫn lại cho nhân viên mới, chứ không có tài liệu hướng dẫn chính thức. Do đó, để thống nhất việc kiểm tra chứng từ và phát hiện sai biệt, điều cần thiết hiện nay là phải xây dựng được cảm nang kiểm tra chứng từ để áp dụng cho nhân viên TTQT của chi nhánh ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Khoa Ngân hàng Tài chính - Đại học Kinh tế Quốc dân (2007), *Quản trị rủi ro trong Ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân.
2. Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hòa (2006), *Quản trị tài chính doanh nghiệp*, Nhà xuất bản Tài chính.
3. Ngân hàng TMCP Phương Đông, Chi nhánh Đông Hà Nội (2014, 2015, 2016), *Báo cáo tổng kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng OCB, Chi nhánh Hà Nội*.
4. Nguyễn Thị Mùi (2006), *Quản trị ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Tài chính.
5. Trần Hoàng Ngân (2003), *Giáo trình Thanh toán quốc tế*, Nhà xuất bản Thống kê.
6. Phòng thương mại quốc tế (2007), *Quy tắc và thực hành thống nhất về tín dụng chứng từ - UCP600*.

**Ngày nhận bài: 9/5/2021**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 9/6/2021**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 19/6/2021**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. TRẦN XUÂN HUY**

**Khoa Tài chính Ngân hàng**

**Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp**

**LESSONS LEARNED FOR ORIENT COMMERCIAL  
JOINT STOCK BANK - HANOI BRANCH ABOUT  
THE INTERNATIONAL PAYMENT RISKS MANAGEMENT  
IN THE USE OF LETTER OF CREDIT**

● Master. **TRAN XUAN HUY**

Faculty of Finance and Banking

University of Economics - Technology for Industries

**ABSTRACT:**

Preventing and limiting international payment risks in the use of Letter of Credit are always the top concern of commercial banks in general and Orient Commercial Joint Stock Bank in particular. A good risk management would minimize the bank's losses, ensure the customers' interests of customers, and enhance the bank's reputation. This paper analyzes the international payment risks management in the use of Letter of Credit at Orient Commercial Joint Stock Bank - Hanoi Branch.

**Keywords:** Orient Commercial Joint Stock Bank, international payment risk management.